

Số: /TTr-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc hỗ trợ gạo thiếu đói cho người dân bị ảnh hưởng bởi  
dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Công văn số 5644/VPCP-KTTH ngày 16/8/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc hỗ trợ gạo các địa phương thực hiện giãn cách xã hội.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Định tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống, việc làm của người dân, đặc biệt là người lao động bị hoãn, ngừng việc, mất việc, mất thu nhập, không đảm bảo được đời sống và có nguy cơ thiếu đói. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 30/7/2021 về việc thực hiện giãn cách xã hội trên phạm vi toàn tỉnh theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ đối với một số địa phương để phòng, chống dịch COVID-19.

Để giúp người dân trên địa bàn tỉnh giảm bớt khó khăn do đại dịch COVID-19, UBND tỉnh Bình Định đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ cho tỉnh Bình Định **1.000,5 tấn gạo** để hỗ trợ cho 29.486 hộ, 66.700 nhân khẩu (*có bảng tổng hợp kèm theo*).

Kính mong sự quan tâm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở LĐ-TB&XH;
- Cục DTNNKV Nghĩa Bình;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU HỖ TRỢ GẠO THIẾU ĐỐI  
CHO NGƯỜI DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO DỊCH BỆNH COVID-19  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /8/2021  
của UBND tỉnh Bình Định)*

SST	Địa Phương	Tổng số hộ		Số gạo hỗ trợ (tấn)
		Số hộ	Nhân khẩu	
1	Thành phố Quy Nhơn	2.568	6.400	96,0
2	Huyện Tuy Phước	3.050	5.800	87,0
3	Thị xã An Nhơn	2.050	8.000	120,0
4	Huyện Phù Cát	2.862	7.300	109,5
5	Huyện Phù Mỹ	2.590	5.400	81,0
6	Thị xã Hoài Nhơn	4.162	8.000	120,0
7	Huyện Hoài Ân	2.100	5.400	81,0
8	Huyện Tây Sơn	2.123	6.000	90,0
9	Huyện Vân Canh	3.028	5.200	78,0
10	Huyện Vĩnh Thạnh	2.853	5.200	78,0
11	Huyện An Lão	2.100	4.000	60,0
<b>Tổng</b>		<b>29.486</b>	<b>66.700</b>	<b>1.000,5</b>